



KỶ THI LÝ THUYẾT KỸ THUẬT LÀM MÓNG QUỐC GIA

BẢN TIN DÀNH CHO THÍ SINH (CIB)

Vui lòng truy cập trang web chính thức của đơn vị tổ chức kỳ thi HOẶC www.nicesting.org để biết bản tin mới nhất trước khi dự thi.

Kỳ Thi Lý Thuyết Kỹ Thuật Làm Móng Quốc Gia là kỳ thi cấp phép dành cho thợ Làm Móng, được phát triển bởi Hội Đồng Thẩm Mỹ Liên Tiểu Bang (NIC). Bản tin này có chứa THÔNG TIN QUAN TRỌNG về kỳ thi, bao gồm cả đề cương nội dung được đề cập trong kỳ thi lý thuyết, câu hỏi và câu trả lời mẫu, và tài liệu tham khảo. Thời gian cho phép đối với Kỳ Thi Lý Thuyết Kỹ Thuật Làm Móng là 90 phút.

Đối với mỗi Kỳ Thi Lý Thuyết Quốc Gia NIC, có HAI (2) phần cho mỗi Bản Tin Dành Cho Thí Sinh (CIB) được lưu thành các tài liệu riêng biệt:

- **Nội Dung Kỳ Thi và Hướng Dẫn Quan Trọng** – Tài liệu này cung cấp thông tin về phạm vi nội dung được đề cập trong kỳ thi Lý Thuyết cũng như thông tin và hướng dẫn liên quan đến việc quản lý kỳ thi Lý Thuyết.
- **Tài Liệu Tham Khảo** – Tài liệu này cung cấp danh sách các tài liệu tham khảo được sử dụng để phát triển và hỗ trợ nội dung được đề cập trong kỳ thi. Tài liệu tham khảo này luôn giống nhau trong các kỳ thi Lý Thuyết và Thực Hành.

HÃY NHỚ TẢI XUỐNG VÀ/HOẶC IN VÀ XEM LẠI CẢ HAI TÀI LIỆU TẠO THÀNH CIB CỦA KỶ THI NIC.

VUI LÒNG XEM KỸ TẤT CẢ THÔNG TIN!

HƯỚNG DẪN QUAN TRỌNG

- Không được rời khỏi khu vực thi nếu không được phép. Thí sinh phải xin phép nếu muốn rời khỏi khu vực thi vì bất kỳ lý do gì, kể cả khi đi vệ sinh hoặc khi đã hoàn thành bài thi. Thí sinh muốn vào lại phòng thi phải xuất trình thẻ căn cước có ảnh.
- Trừ trường hợp hướng dẫn bằng lời, giám thị và nhân viên quản lý kỳ thi không được phép trao đổi với thí sinh.
- Nếu bạn gặp tình huống khẩn cấp, vui lòng thông báo cho giám thị.
- Dưới đây là ví dụ về các tài liệu và hành động bị cấm trong khi quản lý kỳ thi:
 - Mang theo điện thoại di động, đồng hồ (bất kỳ loại nào), máy nhắn tin, máy tính bảng, máy tính, máy chiếu, máy ảnh hoặc bất kỳ thiết bị điện tử hay ghi âm nào khác, các tài liệu in ấn hoặc ghi chú viết tay.
 - Trao đổi với các thí sinh khác hoặc bất kỳ người chấm thi nào.
 - Có hành vi gây rối.
 - *Những tài liệu hoặc hành động nói trên không phải là danh sách đầy đủ. Việc không tuân thủ bất kỳ điều kiện nào trong số này hoặc có BẤT KỲ hành vi nào cho thấy thí sinh tìm cách gian lận sẽ dẫn đến việc bị đình chỉ thi ngay lập tức và hành động của bạn sẽ được báo cáo cho các cơ quan quản lý thích hợp.*

ĐỀ CƯƠNG NỘI DUNG KỶ THI LÝ THUYẾT KỸ THUẬT LÀM MÓNG

Phần dưới đây phác thảo phạm vi nội dung được đề cập trong Kỳ Thi Lý Thuyết Kỹ Thuật Làm Móng Quốc Gia NIC. Các tỷ lệ phần trăm đại diện cho tỷ lệ phần trăm của các mục từ mỗi lĩnh vực. Bài thi bao gồm 110 mục, trong đó 100 mục có trọng số và đóng góp vào điểm số cuối cùng của thí sinh.

1A: Các khái niệm khoa học - Thực hành an toàn và kiểm soát lây nhiễm (15%)

1. Xác định nguyên nhân và cách thức lây truyền bệnh dịch và nhiễm trùng
2. Nhận biết và sử dụng các nguyên tắc kiểm soát lây nhiễm
 - a. Mức độ kiểm soát lây nhiễm
 - b. Quy trình kiểm soát lây nhiễm (ví dụ: pha chế sản phẩm, xử lý vật liệu)
3. Áp dụng quy trình tiếp xúc với máu
4. Xác định các phản ứng có hại đối với sản phẩm hoặc dịch vụ
5. Sử dụng Bảng Dữ Liệu An Toàn (SDS)
6. Xác định các cách để ngăn ngừa thương tích trong công việc (ví dụ: thông gió, công thái học)

1B: Các khái niệm khoa học - Sinh lý học và Giải phẫu học (15%)

1. Xác định chức năng, bộ phận và cấu trúc của:
 - a. móng
 - b. da
2. Nhận biết các rối loạn và các bệnh của:
 - a. móng
 - b. da
3. Nhận biết các dấu hiệu và triệu chứng của rối loạn, bệnh tật và tình trạng của:
 - a. móng
 - b. da
4. Xác định xương của:
 - a. cánh tay và bàn tay
 - b. cẳng chân và bàn chân
5. Xác định các cơ và nhận biết chức năng của chúng trong:
 - a. cánh tay và bàn tay
 - b. cẳng chân và bàn chân

1C: Các khái niệm khoa học - Hóa học của các Sản phẩm Làm móng (15%)

1. Giải thích mục đích và tác dụng các thành phần của sản phẩm
2. Nhận biết tương tác giữa các hóa chất
3. Nhận biết những thay đổi vật lý
4. Nhận biết các phản ứng hóa học

2A: Quy trình Kỹ thuật Làm móng - Tư vấn và Lập Tài liệu Khách hàng (5%)

1. Xác định các yếu tố của tư vấn và lập tài liệu khách hàng
2. Đánh giá tình trạng móng và da của khách hàng
3. Nhận biết các tình trạng cảm áp dụng dịch vụ (chống chỉ định)
4. Xác định các dịch vụ hoặc sản phẩm

2B: Quy trình Kỹ thuật Làm móng - Dụng cụ Dịch vụ Móng (8%)

1. Xác định mục đích và chức năng của:
 - a. Thiết bị làm móng (ví dụ: dũa điện, chậu ngâm chân)
 - b. Dụng cụ làm móng (ví dụ: bấm móng, dụng cụ đẩy da quanh móng)
 - c. Các vật dụng và dụng cụ làm móng (ví dụ: vải bông, dũa bóng)
 - d. Sản phẩm làm móng (ví dụ: sơn bóng, sữa dưỡng)
2. Tuân thủ các thực hành về sử dụng an toàn dụng cụ

2C: Quy trình Kỹ thuật Làm móng - Chuẩn bị Dịch vụ Móng (5%)

1. Thực hiện sắp xếp khu vực làm việc
2. Thực hiện vệ sinh khách hàng và học viên

2D: Quy trình Kỹ thuật Làm móng - Dịch vụ Cắt sửa Móng tay và Chăm sóc Móng chân (18%)

1. Thực hiện các quy trình cho dịch vụ cắt sửa móng tay và/hoặc chăm sóc móng chân cơ bản
 - a. Cắt và tạo hình móng
 - b. Ngâm
 - c. Xử lý lớp da quanh móng
 - d. Vệ sinh móng
 - e. Đánh bóng móng
 - f. Tẩy tế bào chết
 - g. Thực hiện mát xa cơ bản
 1. Xác định cơ chế của các chuyển động mát xa
 - a. Xoa da
 - b. Đấm bóp
 - c. Xoa bóp
 - d. Vỗ
 2. Nhận biết tác dụng của các loại mát xa
 - a. Xoa da
 - b. Đấm bóp
 - c. Xoa bóp
 - d. Vỗ
 - h. Hoàn thành dịch vụ
2. Nhận biết mục đích và quy trình cho các dịch vụ bổ trợ
 - a. Sáp Paraffin
 - b. Mặt nạ và tinh dầu
 - c. Gel bóng
 - d. Nhiệt (ví dụ: đá, khăn)

2E: Quy trình Kỹ thuật Làm móng - Thực hiện các Quy trình Đắp, Dưỡng và Loại bỏ Phụ kiện Móng (20%)

1. Móng giả
2. Acrylic
3. Gel tẩy nhẹ
4. Bột nhúng

2F: Quy trình Kỹ thuật Làm móng - Thực hiện các Quy trình Sau khi Hoàn thành Dịch vụ (4%)

CÂU HỎI MẪU VỀ KỸ THUẬT LÀM MÓNG

Các câu hỏi mẫu sau đây tương tự như các câu hỏi trong Kỳ Thi Lý Thuyết Kỹ Thuật Làm Móng NIC. Mỗi câu hỏi có bốn lựa chọn trả lời. Trong đó chỉ có một câu trả lời đúng. Đáp án (các từ khóa) được cung cấp phía dưới câu hỏi mẫu.

- Đá bọt được sử dụng ở móng chân như
 - dụng cụ mài mòn
 - chất tẩy trắng
 - chất bôi trơn
 - chất làm se lỗ chân lông
- Bước **ĐẦU TIÊN** khi tiến hành cắt sửa móng tay là gì?
 - Tạo hình móng tay
 - Làm mềm lớp biểu bì
 - Vệ sinh bên dưới cạnh tự do
 - Làm sạch lớp sơn móng cũ
- Tất cả các dụng cụ mỹ phẩm làm móng nên được cất giữ ở đâu khi không sử dụng?
 - Trên kệ sạch
 - Trên bàn làm móng
 - Trong một bộ dụng cụ làm móng sạch
 - Trong hộp đựng đóng kín, sạch
- Điều nào sau đây là điều kiện dẫn đến lớp biểu bì bị tách ra xung quanh móng?
 - Xước mang rô
 - Mộng thịt
 - Chứng găm móng
 - Nứt móng
- Dây thần kinh và mạch máu được tìm thấy ở
 - giường móng
 - thành móng
 - bản móng
 - rãnh móng
- Chất khử trùng được sử dụng khi làm móng để
 - tẩy trắng móng
 - xử lý vết cắt nhỏ
 - làm mịn móng tay
 - giúp móng sáng bóng
- Sau mỗi lần sử dụng, dụng cụ làm móng phải được
 - lau bằng khăn vải
 - lau bằng khăn giấy
 - làm sạch và khử trùng
 - đặt trong tủ đồ khô

8. Loại móng nào sau đây được khuyến nghị sử dụng dầu móng?
- Móng đốm trắng
 - Móng chẻ
 - Móng giòn
 - Phòng chống nhiễm trùng
9. Phân phát triển mạnh mẽ của móng là gì?
- Quầng móng
 - Mầm móng
 - Lớp da xếp sâu ở góc móng
 - Đầu móng
10. Cần sử dụng vật liệu để tách móng trước khi quăn nó?
- Sơn phủ
 - Sơn lót
 - Keo dính
 - Sơn làm chắc móng

ĐÁP ÁN: 1: A, 2: D, 3: D, 4: A, 5: A, 6: B, 7: C, 8: C, 9: B, 10: C